

Số: 4054 /BGDDT-GDPT

V/v đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở
giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên
công lập phù hợp với chính quyền
địa phương hai cấp

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Trong thời gian vừa qua các tỉnh, thành phố đã chủ động, thực hiện chủ trương tinh gọn đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo thẩm quyền trên địa bàn và đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên qua tổng hợp, đánh giá báo cáo từ địa phương, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) nhận thấy nhiều trường còn có quy mô nhỏ, manh mún, chưa phù hợp với không gian phát triển và quy mô dân số của đơn vị hành chính mới, còn nhiều dư địa để tiếp tục thực hiện sắp xếp các trường học để thực hiện chủ trương chuyển mạnh từ tư duy “*quản lý giáo dục*” sang “*quản trị phát triển giáo dục*” để tăng hiệu quả đầu tư và nâng cao chất lượng giáo dục. Bên cạnh đó, một số quy định của Bộ GDĐT trước đây đã không còn phù hợp với bối cảnh tình hình mới, cần khẩn trương điều chỉnh, bổ sung, thay thế.

Thực hiện Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới, Bộ GDĐT hướng dẫn việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, “*giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy*”; thực hiện thí điểm mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường; hợp nhất các đầu mỗi quản lý để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn.

- Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; tăng quy mô, mạng lưới trường mầm non, trung học phổ thông, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

2. Nguyên tắc thực hiện

2.1. Việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt; không thực hiện sắp xếp một cách cơ học chỉ nhằm giảm đầu mỗi; trong quá trình thực hiện cần đánh giá, rút kinh nghiệm giai đoạn 1, hình thành mô hình quản lý, đánh giá tác động các đối tượng liên quan, đề ra giải pháp để triển khai giai đoạn tiếp theo chặt chẽ, hiệu quả, tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

2.2. Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Không sáp nhập trường mầm non với trường phổ thông; không sáp nhập trường phổ thông với các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX; không sắp xếp cơ sở giáo dục chuyên biệt với các trường phổ thông đại trà. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp học hoặc có vị trí địa lý gần nhau.

2.3. Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục. Bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có tối thiểu 01 trường mầm non, 01 trường phổ thông. Quy hoạch, phát triển mạng lưới trường trung học phổ thông phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

2.4. Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

2.5. Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, có lộ trình phù hợp với thực tiễn từng vùng miền, đặc biệt là miền núi, biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm an toàn cho người dạy, người học, người quản lý.

2.6. Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nhân rộng các mô hình phù hợp.

3. Mục tiêu, lộ trình

3.1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và GDTX công lập, phấn đấu giảm ít nhất 30% đầu mỗi cơ sở giáo dục công lập hiện có.

- Thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục tinh gọn đầu mối quản lý gắn với thực hiện cơ cấu lại đội ngũ theo hướng giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy.

- Giữ ổn định quy mô học sinh ở các điểm trường, phân hiệu, sắp xếp, điều phối hiệu quả đội ngũ nhà giáo để nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả đầu tư nâng cao chất lượng dạy và học.

3.2. Lộ trình

- *Từ ngày 01/7/2026:* Thực hiện thí điểm sáp nhập đầu mỗi quản lý cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn để hình thành các mô hình trường học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường; thiết lập mô hình quản trị trường học.

- *Trước ngày 30/8/2026:* Hoàn thành giai đoạn thí điểm, thiết lập mạng lưới trường lớp phù hợp với địa bàn, quy mô dân số; hoàn thiện bộ máy tổ chức và phương án quản trị trường học để vận hành ngay từ đầu năm học 2026 - 2027.

- *Trước ngày 30/12/2026:* Đánh giá toàn diện các đối tượng tác động, rút kinh nghiệm giai đoạn 1 (thí điểm); hình thành mô hình quản lý; đề ra giải pháp để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- *Từ ngày 30/3/2027:* Từ kết quả triển khai giai đoạn 1 (thí điểm), tiếp tục thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo thẩm quyền quản lý.

- *Trước ngày 30/4/2027:* Hoàn thành toàn diện việc sắp xếp, tinh gọn các đầu mối quản lý hành chính; ổn định công tác quản trị, tài chính, tài sản công; bảo đảm toàn hệ thống vận hành đồng bộ, thông suốt và không gây bất cứ ảnh hưởng nào đến hoạt động chuyên môn dạy và học tại các điểm trường.

4. Nội dung, nhiệm vụ trọng tâm

4.1. Rà soát, đánh giá và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục (mầm non, phổ thông, thường xuyên)

- Tổ chức đánh giá toàn diện thực trạng mạng lưới giáo dục trên địa bàn (quy mô học sinh, điểm trường, cơ sở vật chất, đội ngũ, hiệu quả sử dụng ngân sách); trọng tâm là nhận diện các cơ sở, phân hiệu có quy mô nhỏ, hoạt động không hiệu quả theo các tiêu chuẩn, định mức hiện hành của Bộ GDĐT. Đánh giá kỹ mức độ đáp ứng của từng cơ sở đối với việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên; dạy học 2 buổi/ngày, giáo dục STEM; phát triển toàn diện học sinh; tổ chức bán trú và ứng dụng công nghệ (AI, chuyển đổi số). Hoàn thành việc rà soát, đánh giá dữ liệu hiện trạng trước ngày 30/7/2026 (để kịp thời phục vụ công tác giai đoạn 1).

- Việc tổ chức lại mạng lưới trường lớp phải dựa trên dự báo quy mô dân số trong độ tuổi đi học, tốc độ đô thị hóa giai đoạn 2027–2035 và đặc thù địa lý từng vùng; bảo đảm an toàn đi lại, khả năng tiếp cận giáo dục, tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà bỏ học, không được đến trường; đặc biệt quan tâm đến trẻ em mầm non, tiểu học. Quá trình rà soát phải gắn liền với số hóa và cập nhật dữ liệu đồng bộ vào cơ sở dữ liệu ngành.

- Xây dựng báo cáo hiện trạng và hoàn thiện Đề án phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên giai đoạn 2027–2030, định hướng đến năm 2035 phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đề án phải chỉ rõ danh mục các cơ sở giáo dục: giữ ổn định, cần sắp xếp, hợp nhất, hoặc cần đầu tư xây mới, đi kèm dự toán nhu cầu biên chế và nguồn lực thực hiện.

4.2. Cơ cấu lại mạng lưới trường lớp và thí điểm mô hình trường học quy mô lớn

a) Sắp xếp, cơ cấu lại các trường học theo hướng mở rộng quy mô và tăng cường năng lực quản trị.

- Tại các đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế: tập trung phát triển các cơ sở giáo dục quy mô lớn, đạt hoặc vượt số lớp tối đa theo quy định hiện hành nếu bảo đảm đủ cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, năng lực quản lý (Bộ GDĐT sẽ sửa các quy định không phù hợp với thực tiễn giai đoạn mới)

- Tại vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo: sắp xếp linh hoạt, phù hợp thực tiễn, phát triển mô hình trường phổ thông nhiều cấp học; tuyệt đối không áp dụng tiêu chí cơ học nếu gây ảnh hưởng đến việc duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục và quyền tiếp cận trường lớp của học sinh.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng số đối với các trường trong diện thực hiện sắp xếp để kết nối liên thông giữa trường chính với các phân hiệu, điểm trường. Xây dựng phương án hoàn chỉnh về đưa đón học sinh (nếu cần thiết), tổ chức bán trú, nội trú và hỗ trợ học sinh hoàn cảnh khó khăn tại các phân hiệu, điểm trường.

b) Các mô hình thí điểm giai đoạn 1 (vận hành từ 01/7/2026):

- *Mô hình 1* - Trường một cấp học quy mô lớn (hoặc Trung tâm GDTX) có các phân hiệu: Cấu trúc gồm 01 trường chính có các phân hiệu, điểm trường. Cơ cấu nhân sự gồm 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, 01 bộ phận hành chính – nhân sự (kế toán, thủ quỹ, văn thư) dùng chung; các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và tổ chức dạy học. Tùy theo tình hình thực tế về quy mô lớp, học sinh, khoảng cách địa lý đến trường chính, bố trí mỗi phân hiệu có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng số định mức biên chế được giao để bảo đảm chất lượng giáo dục.

- *Mô hình 2* - Trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn: được thực hiện tại 1 địa điểm hoặc các địa điểm khác nhau; cấu trúc gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường với nhiều cấp học. Cơ cấu nhân sự gồm 01 hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, bộ phận hành chính – nhân sự (kế toán, thủ quỹ, văn thư) dùng chung; các nhân sự hỗ trợ giáo dục theo chuyên môn đặc thù; các tổ chuyên môn được tổ chức phù hợp với cấp học, phân hiệu, điểm trường để nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và tổ chức dạy học. Tùy theo tình hình thực tế về cấp học, quy mô lớp, học sinh, khoảng cách địa lý đến trường chính, bố trí mỗi phân hiệu có 01 phó hiệu trưởng phụ trách trong tổng số định mức biên chế được giao để đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Các mô hình thí điểm phải vận hành hiệu quả, chuyên trọng tâm từ quản lý sang quản trị hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để giám sát lực về thủ tục hành chính, minh bạch, thông suốt và được kiểm soát, kiểm đếm trên nền tảng số tập trung (quản lý đồng bộ nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ chuyên môn); bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh và chất lượng giáo dục toàn hệ thống.

4.3. Cơ cấu lại đội ngũ nhân sự và nâng cao năng lực quản trị cơ sở giáo dục

a) Đổi mới phương thức quản trị và tăng cường quyền tự chủ:

- Cơ cấu lại để lựa chọn nhân sự đủ năng lực, kinh nghiệm, trình độ, phù hợp cho các vị trí lãnh đạo, quản lý nhà trường; phân cấp, phân quyền và nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

- Đổi mới phương thức quản trị, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành theo hướng: giảm tối đa về thủ tục hành chính không cần thiết; minh bạch, thông suốt và được kiểm soát, kiểm đếm trên nền tảng số dùng chung trong quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động giáo dục toàn trường.

b) Giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân sự hỗ trợ dôi dư:

- Xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cụ thể hoặc giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ dôi dư sau sáp nhập (chuyển làm cán bộ phụ trách giáo dục cấp xã, luân chuyển làm giáo viên hoặc giải quyết nghỉ theo chế độ phù hợp năng lực, nguyện vọng và yêu cầu công việc).

- Xây dựng lộ trình, kế hoạch bảo lưu chế độ, phụ cấp đối với cán bộ quản lý bị ảnh hưởng do sắp xếp bộ máy theo quy định hiện hành và chính sách đặc thù của địa phương.

c) Đảm bảo và điều tiết hợp lý đội ngũ giáo viên:

- Rà soát, bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn quy định; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo đáp ứng yêu cầu mới; đầu tư xây dựng nhà công vụ để tạo điều kiện cho giáo viên công tác tại địa bàn khó khăn.

- Sử dụng linh hoạt, tối ưu hóa nguồn nhân lực thông qua các biện pháp điều động, chuyển, biệt phái, hoặc bố trí giáo viên dạy liên trường giữa các điểm trường, phân hiệu và các cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn.

4.4. Tăng cường công tác truyền thông, tạo sự đồng thuận

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, quan điểm, nội dung và lộ trình thực hiện; tạo sự thống nhất trong nhận thức về việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản trị và sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- Chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn, giải đáp khó khăn, vướng mắc; tăng cường đối thoại với các địa phương, cơ sở giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong quá trình triển khai.

- Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả; nắm bắt dư luận xã hội, xử lý thông tin chưa chính xác, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Chỉ đạo thực hiện các quy định hiện hành và hướng dẫn tại Công văn này để tập trung hoàn thành các mục tiêu giảm đầu mỗi quản lý các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức thực hiện giai đoạn 1 để thí điểm các mô hình cơ sở giáo dục có quy mô lớn phù hợp với tình hình thực tiễn để đánh giá toàn diện, hình thành, hoàn thiện công tác quản lý theo từng mô hình trước khi thực hiện nhân rộng.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện và phê duyệt Đề án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên giai đoạn 2027 – 2030, định hướng đến năm 2035 của địa phương đúng mục đích, yêu cầu và nguyên tắc thực hiện.

- Chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục giữa Sở GD&ĐT với các sở, ngành và UBND cấp xã để nâng cao hiệu quả quản trị.

- Bố trí ngân sách, ưu tiên quỹ đất và trụ sở dôi dư để đầu tư mở rộng, xây mới trường Mầm non, THPT theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; có phương án quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công dôi dư phù hợp.

5.2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính điều chuyển hợp lý đội ngũ giáo viên; tham mưu phương án sắp xếp, giải quyết chế độ cho nhân sự hỗ trợ dôi dư (kế toán, văn thư, thủ quỹ).

- Tham mưu xây dựng hệ thống dữ liệu giáo dục liên thông trực tiếp từ Sở đến UBND cấp xã và các trường để thực hiện quản trị số, cắt giảm thủ tục trung gian.

5.3. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Trực tiếp triển khai công tác phát triển mạng lưới trường lớp; bảo đảm học sinh không bị bỏ học hoặc gặp khó khăn khi đến trường do việc sáp nhập.

- Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền và các cơ sở giáo dục rà soát cập nhật biến động dân cư, nhu cầu học tập; phối hợp quản lý, hỗ trợ khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao địa phương phục vụ tổ chức các hoạt động giáo dục hậu sáp nhập.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai; định kỳ đánh giá toàn diện hiệu quả sáp nhập để báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

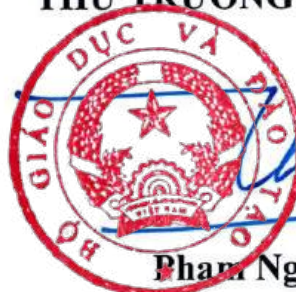
Trên đây là hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về việc đẩy mạnh sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc liên quan đến tiêu chuẩn quy mô, định mức nhân sự, cơ cấu đội ngũ hoặc cơ sở vật chất, các địa phương kịp thời báo cáo Bộ GD&ĐT để được hướng dẫn và làm cơ sở nghiên cứu sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách chung.

Đề nghị UBND cấp tỉnh quán triệt, chỉ đạo các Sở, ban, ngành và chính quyền cấp xã tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng quy định; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Bộ GD&ĐT để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTgCP Lê Tiến Châu (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h c/d);
- Các Cục, Vụ, Viện KGDVN;
- Các Sở GD&ĐT (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ GDPT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Phạm Ngọc Thương